

Số: 53/2020/QĐST-HNGĐ

Can Lộc, ngày 14 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2020/TLST-HNGĐ ngày 01/6/2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Diệu Tr; Sinh năm: 1994; Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã V (nay là xã K), huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Địa chỉ hiện nay: Khối 2 thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Bùi Quốc A; Sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn H, xã V (nay là xã K), huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/7/2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lê Thị Diệu Tr và anh Bùi Quốc A.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:**

**2.1 Về quyền trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:**

Chị Tr và anh A có 01 con chung là cháu Bùi Lê Kim C, sinh ngày 10/01/2017. Chị Tr và anh A thoả thuận: Giao con chung của vợ chồng cho Chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Bùi Quốc A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung đồng thời cũng có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu Bùi Lê Kim C được sống chung với mẹ;

không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Lê Kim Chi.

Anh Bùi Quốc A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng một tháng kể từ sau khi ly hôn đến khi con thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi về quyền nuôi con, phương thức cấp dưỡng hàng tháng (vào ngày 15 dương lịch hàng tháng).

Kể từ tháng 7 năm 2020 và ngày Chị Tr có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà anh Bùi Quốc A không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nói trên thì anh Bùi Quốc A còn phải chịu tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Tr và anh A thống nhất không có tài sản chung, không có nợ chung nên Tòa án không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

2.3. Về án phí: Chị Tr chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí mà Chị Tr đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006764 ngày 01/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Chị Tr đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã K;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Thanh**